

<p>1. Hướng dẫn làm bài tập</p> <p>Bài 1. GV gọi HS đọc yêu cầu bài. - Gv gợi ý để hs biết cách thực hiện</p> <p>Bài 2. - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. - Gv gợi ý để hs biết cách thực hiện</p> <p>Bài 3. - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. - Gv gợi ý để hs biết cách thực hiện</p> <p>Bài 4. - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. - Gv gợi ý để hs biết cách thực hiện</p> <p>Bài 5. - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. - Gv gợi ý để hs biết cách thực hiện</p> <p>2. Chấm, chữa bài - Gv thu vở nhận xét đánh giá, gọi 1 số hs lên chữa bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trên bảng lớp - Hs chữa bài</p> <p>3. Củng cố, dặn dò * Nhận xét tiết học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu bài - HS làm bài. - HS đánh dấu X vào ô trống thứ hai. - HS đọc yêu cầu bài - HS làm bài. - HS đánh dấu X vào ô trống thứ hai - HS đọc yêu cầu bài - HS làm bài. - HS đánh dấu X vào ô trống thứ ba - HS chép được đoạn 2 bài Hũ bạc của người cha - HS đọc yêu cầu bài - HS làm bài. -a) – uôi - ui - ui - uôi, uôi - ui - uôi b) sơ, sơ, xơ, xơ sơ, sơ, xơ, sơ.
---	---

TỰ HỌC:

TỰ HOÀN THÀNH CÁC BÀI TẬP

.....

GDNGLL:

**NGHE NÓI CHUYỆN VỀ NGÀY
THÀNH LẬP QĐND VÀ QPTD 22-12**

I. Mục tiêu:

HS hiểu ý nghĩa ngày thành lập QĐND (22-12) trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

HS biết ơn, tự hào về sự trưởng thành và lớn mạnh của quân đội cũng như lực lượng quốc phòng của ta.

Rèn luyện kỹ năng trình bày; biết lắng nghe, biết phân tích, tổng hợp và chọn lọc thông tin.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC

1/ Nội dung:

Nội dung và ý nghĩa ngày thành lập QĐND Việt Nam và ngày Quốc phòng toàn dân (22-12)

Các chặng đường lịch sử vẻ vang của quân đội và lực lượng vũ trang nói chung.

2/ Hình thức hoạt động:

Nghe nói chuyện

Hỏi và trao đổi

Văn nghệ

IV. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG:

T	NGƯỜI THỰC HIỆN	NỘI DUNG
	Lớp trưởng	1/ <u>Hoạt động 1: Mở đầu</u>
	Lớp trưởng	a> Hát tập thể: B. Tuyên bố lý do, giới thiệu khách mời, giới thiệu chương trình: Từ ngày thành lập 22-12-1944 đến nay, quân đội ta đã trưởng thành mạnh mẽ, đã lập được những chiến công “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đánh đuổi giặc ngoại xâm, đem lại hòa bình cho nhân dân. Hôm nay, lớp ta sẽ được nghe nói chuyện về truyền thống vinh quang của quân đội ta. Giới thiệu khách mời Giới thiệu chương trình hoạt động, nghe báo cáo về truyền thống quân đội, đại diện lớp đọc lời hứa, phát động việc viết thư cho bộ đội.
	Bộ đội phục viên Các học sinh	2/ <u>Hoạt động 2: Thực hiện chương trình</u> Báo cáo của khách mời HS trao đổi, nêu câu hỏi, trò chuyện với những nội dung quan tâm. Đại diện lớp tặng hoa cho báo cáo viên Văn nghệ: hát tặng khách mời Một HS đọc “Lời hứa” Phát động việc viết thư cho bộ đội ở biển giới, hải đảo: Viết thư cho thấy lòng biết ơn, cảm thông của HS đối với bộ đội. Nội dung viết thư: Kể về việc học tập, rèn luyện của HS, sự đổi mới quê hương, bày tỏ tình cảm với bộ đội, đồng viên và chúc sức khỏe, vững vàng tay súng bảo vệ biên cương.
	Lớp phó	
	Lớp trưởng HS các tổ	

		Một số tổ nêu kết quả sưu tầm địa chỉ. Động viên mỗi HS viết một lá thư.
--	--	---

V. KẾT THÚC HOẠT ĐỘNG:

Cảm ơn vị khách đã đến dự, nói chuyện với HS và chúc sức khoẻ.
Chúc các bạn thực hiện tốt việc viết thư cho bộ đội.

.....

TOÁN

GIỚI THIỆU BẢNG NHÂN

I. MỤC TIÊU:

- HS biết cách sử dụng bảng nhân.
- HS làm được các bài tập 1, 2, 3.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng nhân như sgk

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra bài cũ</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p><i>2.1. Giới thiệu cấu tạo bảng nhân</i></p> <p><i>2.2. Cách sử dụng bảng nhân</i></p> <p>- GV nêu VD $4 \times 3 = \dots$ tìm số 4 ở cột đầu tiên, số 3 ở hàng đầu tiên. đặt thước dọc theo 2 mũi tên gặp nhau ở ô có số 12, số 12 là tích của 4 và 3. Vậy $4 \times 3 = 12$</p> <p><i>2.3. Thực hành.</i></p> <p>Bài 1:</p> <p>Bài 2:</p> <p>- Y/c hs nhắc lại cách tìm thừa số khi biết tích và thừa số kia.</p> <p>- HD nhận xét</p> <p>Bài 3.</p> <p>- HD phân tích, tóm tắt và giải bài tập.</p> <p>- Khuyến khích hs giải theo 2 cách</p>	<p>- 2 hs lên bảng đặt tính và tính: $480 : 8$ $562 : 7$</p> <p>- Nghe giới thiệu bảng nhân.</p> <p>- Nghe hướng dẫn cách sử dụng bảng nhân</p> <p>- Thực hành sử dụng bảng nhân.</p> <p>- HS nêu yêu cầu.</p> <p>- HS tập sử dụng bảng nhân để tìm tích của 2 số.</p> <p>- Hs nêu yêu cầu bài tập</p> <p>- 2-3 hs nêu cách tìm thừa số chưa biết.</p> <p>- Hs làm việc cá nhân, nêu miệng kết quả.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>- Đọc đề bài, tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng</p> <p>- 2 hs lên bảng giải theo 2 cách.</p> <p>Tóm tắt:</p> <p>Huy chương vàng: $\overbrace{\quad\quad\quad}^{8 \text{ chiếc}}$</p> <p>Huy chương bạc : $\overbrace{\quad\quad\quad\quad\quad\quad\quad\quad}^{\quad}$ }</p> <p>Cách 1: Bài giải:</p>

<p>3. Củng cố dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố cách sử dụng bảng nhân - Nhận xét giờ học. - Dặn hs về nhà tập sử dụng bảng nhân cho thành thạo 	<p>Số huy chương bạc là: $8 \times 3 = 24$ (huy chương) Tổng số huy chương là: $8 + 24 = 32$ (huy chương) Đáp số: 32 huy chương.</p> <p>Cách 2: Bài giải: Biểu thị số huy chương vàng là 1 phần, thì số huy chương bạc là 3 phần. Vậy tổng số phần bằng nhau là: $1 + 3 = 4$ (phần) Tổng số huy chương là: $8 \times 4 = 32$ (huy chương) Đáp số : 32 huy chương.</p>
--	---

TẬP ĐỌC

NHÀ RÔNG Ở TÂY NGUYÊN

I. MỤC TIÊU.

- Bước đầu biết đọc với giọng kể, nhấn giọng các từ ngữ tả đặc điểm nhà rông ở Tây Nguyên.
- Hiểu đặc điểm của nhà rông ở Tây nguyên và những sinh hoạt cộng đồng của người Tây Nguyên gắn với nhà rông. Trả lời được các câu hỏi trong sgk.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

-SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

<p>1. Kiểm tra bài cũ.</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài.</p> <p>2.2. Luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc từ khó + GV đọc mẫu + HD đọc bài GV đọc mẫu, chú ý giọng giọng kể chậm rãi, nhẹ nhàng đọc to, rõ ràng chú ý nhấn mạnh một số từ ngữ chỉ hành động + Gọi HS đọc nối tiếp câu trong bài + Luyện đọc các từ khó theo cá nhân, nhóm, đồng thanh: <i>múa rông chiêng, vương mái, truyền lại, buôn làng, chiêng trống ...</i> - Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ, câu dài .Gọi HS đọc từ mới: <i>rông chiêng, nông cụ...</i> 	<ul style="list-style-type: none"> -HS kể chuyện Hũ bạc của người cha - Học sinh lắng nghe. - Học sinh theo dõi. - Học sinh nối nhau đọc từng câu - Đọc nối tiếp đoạn. - Học sinh đọc phần chú giải. - HS đọc cá nhân
---	--

<p>.Hướng dẫn ngắt giọng: Giới thiệu các câu cần luyện giọng, cho HS tìm cách đọc sau đó luyện đọc. <i>Theo tập quán của nhiều dân tộc,/ trai làng từ 16 tuổi chưa lập gia đình / đều ngủ tập trung ở nhà rông để bảo vệ buôn làng.//</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc theo nhóm + Thi đọc giữa các nhóm + Nhận xét tuyên dương.. - Đọc đồng thanh <p>2.3. Hướng dẫn tìm hiểu nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao nhà rông phải chắc và cao? - Gian đầu của nhà rông được tranh trí như thế nào? - Vì sao nói gian giữa là trung tâm của nhà rông? - Từ gian thứ ba dùng để làm gì? - Em nghĩ gì về nhà rông Tây nguyên sau khi đã xem tranh và đọc bài giới thiệu về nhà rông? <p>2.4. Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, bình chọn <p>3. Củng cố dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho hs nêu nội dung bài đọc 	<ul style="list-style-type: none"> - HS luyện đọc theo nhóm - Các nhóm thi đọc - Học sinh đọc. - Để dùng được lâu dài, tránh được gió bão, chứa được nhiều người . . . - Là nơi thờ thần làng nên bài trí rất trang nghiêm: một giờ mây dựng hòn đá thần treo trên vách . . . dùng khi cúng tế. - Vì gian giữa là nơi có bếp lửa, nơi các già làng thường tụ họp để bàn việc lớn, nơi tiếp khách của làng. - Là nơi ngủ tập trung của trai làng từ 16 tuổi . . . bảo vệ buôn làng. - Nhà rông rất độc đáo. .. tiện lợi với người Tây nguyên, ... thể hiện nét đẹp văn hoá của người Tây nguyên. - 4 hs nối tiếp thi đọc 4 đoạn của bài - 2 hs thi đọc cả bài. - Nêu nội dung bài. - Về nhà luyện đọc.
--	---

MĨ THUẬT
(Giáo viên chuyên dạy)

.....

CHÍNH TẢ(NGHE-VIẾT)

NHÀ RÔNG Ở TÂY NGUYÊN

I. MỤC TIÊU:

- Nghe viết đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn trong bài “Nhà rông ở Tây Nguyên”
- Làm đúng bài tập điền tiếng có vần: ui/ uoi (điền 4 trong 6 tiếng).
- Làm đúng bài tập 3 a/b.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- 3 băng giấy viết 6 từ của bài tập 2
- 3 tờ phiếu kẻ bảng viết 4 từ của bài tập 3

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.